TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H1.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc D và bà Hoàng Thị T1.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân H2 – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H3 – Kiểm sát viên.

Ngày 26-4-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 27-3-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12-4-2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, sinh năm 1999; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện M, tỉnh Đ; Nơi đăng ký HKTT: bản M1, xã X, huyện M, tỉnh Đ; Nơi ở: thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Tòng Văn X1 và bà Lò Thị H4; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ ngày 16-11-2022 và tạm giam ngày 19-11-2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh H. *Có mặt*

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thế Anh – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. *Có mặt*

- Người làm chứng: Anh Trịnh Văn H5, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V kiểm tra tại khu vực đoạn đường đi vào Nghĩa trang thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H, phát hiện, bắt quả tang Tòng Văn T, sinh năm 1999, HKTT: bản M1, xã X, huyện M, tỉnh Đ (ở trọ tại thôn E, xã N) đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại lòng

bàn tay trái của T 08 gói nilon (07 gói màu hồng, 01 gói màu trắng), bên trong các gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Lực lượng Cảnh sát điều tra đã niêm phong toàn bộ số vật chứng trên trong phong bì ghi ký hiệu L1.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành khám xét chỗ ở của T tại Thôn E, xã N, huyện V; đưa T đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với số chất đã thu giữ của T trong niêm phong ký hiệu L1. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì; kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định trong máu của T dương tính với ma túy (MOP); tại bản Kết luận giám định số 428/KL-KTHS(MT) ngày 16/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu L1 có tổng khối lượng là 0,466g là ma tuý, loại Heroine.

Quá trình điều tra vụ án, Tòng Văn T khai nhận đang làm thuê tại khu đô thị Dream City thuộc xã N, huyện V, T thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroin. Khoảng 14 giờ ngày 15/11/2022, T đi bộ từ phòng trọ đến Nghĩa trang thôn E, xã N mua 800.000đ ma túy loại Heroin của một đối tượng nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Người bán ma túy đưa cho T 08 gói nilon, bên trong đều chứa ma tuý loại Heroin. T mang số ma túy mua được về cất giấu tại phòng trọ với mục đích để sử dụng dần. Do cần tiền tiêu sài nên khoảng 12 giờ ngày 16/11/2022, T cầm 08 gói ma tuý ở lòng bàn tay trái, đi đến đoạn đường vào Nghĩa trang thôn E, xã N để bán. Trong lúc chờ bán ma túy, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng là 8 gói nilon chứa ma túy. Ngoài ra, T còn khai nhận khoảng 22 giờ ngày 14/11/2022 tại nghĩa trang thôn E, xã N, T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Ngày 21/02/2023, Công an huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tòng Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/11/2022 tại thôn E, xã N, huyện V.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSVG ngày 24-3-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, diễn biến động cơ, mục đích và hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Tòng Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma*

túy"; căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt Tòng Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16-11-2022. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 428/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, bên trong chứa 0,431g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu L1; 01 mảnh ni lon màu trắng; 07 mảnh ni lon màu hồng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo, có quan điểm: Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, hành vi của bị cáo đã rõ ràng; đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo là người dân tộc Thái nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất như đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa và không có ý kiến trAnh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Sơ đồ; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định; lời khai của bị cáo; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 16-11-2022, tại đoạn đường vào Nghĩa trang thôn E, xã N, huyện V, tỉnh H; Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bắt quả tang Tòng Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,466g, loại Heroin, với mục đích để bán. Do vậy, hành vi của Tòng Văn T đã phạm tội *"Mua bán trái*

phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố T theo tội danh và điều luật thể hiện trong Cáo trạng số 38/CT-VKSVG ngày 24-3-2023 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nhưng vì lợi nhuận, bị cáo cố ý thực hiện hành vi bán ma túy để kiếm lời nên bị cáo phải chịu mức án tương xướng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân T của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân T: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân T, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Cơ quan Công an đã thu giữ của Tòng Văn T 0,466g ma túy, loại Heroin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,431g ma túy, Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh ni lon màu trắng; 07 mảnh ni lon màu hồng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-4-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H)

[6]. Về án phí: Gia đình bị cáo Tòng Văn T thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Tòng Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt: Tòng Văn T 02 *(hai)* năm 03 *(ba)* tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-11-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 428/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, bên trong chứa 0,431g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu L1; 01 mảnh ni lon màu trắng; 07 mảnh ni lon màu hồng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-4-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H)

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26-4-2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;

- Viện kiểm sát, Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã: N, X;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Phạm Văn H1